

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2025)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước

- Sở giao dịch chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần công nghiệp HAPULICO
- Địa chỉ: Thôn Đông Khúc, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Điện thoại: 03213 99 77 37.
- Vốn điều lệ: 58.074.170.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tám tỷ, không trăm bảy mươi tư triệu, một trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn./.)
- Mã chứng khoán: HPO
- Sàn giao dịch: Upcom.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, và Ban Tổng giám đốc.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty cổ phần công nghiệp HAPULICO số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-Litec	25/04/2025	<div>1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024.</div> <div>2. Thông qua kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025.</div> <div>3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC.</div> <div>4. Thông qua kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty.</div> <div>5. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm Soát về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.</div> <div>6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau</div>

			<p>thuế năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.</p> <p>7. Thông qua khoản thù lao đã chi cho HĐQT, BKS và ban điều hành công ty năm 2024 và kế hoạch chi thù lao năm 2025.</p> <p>8. Thông qua lợi nhuận còn lại dùng để tái đầu tư máy móc, thiết bị tại nhà máy Hưng Yên.</p> <p>9. Thông qua ủy quyền cho HĐQT và BĐH lựa chọn Chi nhánh công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC (hoặc công ty kiểm toán khác) để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.</p>
--	--	--	---

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Hậu Phượng	Chủ tịch HĐQT	06/05/2022	
2	Ông La Quý Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	06/05/2022	
3	Ông Phạm Đức Quang	Thành viên HĐQT	06/05/2022	
4	Bà Lê Thanh Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	06/05/2022	
5	Bà Phạm Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành	06/05/2022	

2. Các cuộc họp của hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ % dự họp	Lý do không tham dự
1	Trần Hậu Phượng	Chủ tịch HĐQT	07	100%	
2	La Quý Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	07	100%	
3	Phạm Đức Quang	Thành viên HĐQT	07	100%	
4	Lê Thanh Hiền	Thành viên	07	100%	

		HĐQT không điều hành			
5	Phạm Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành	06	86%	Đi công tác

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2025, HĐQT công ty đã giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ, các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty (sau đây gọi tắt là “ Điều lệ Công ty”) và các nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc trong việc điều hành công việc kinh doanh và hoạt động hằng ngày của Công ty được thực hiện thông qua các quyết nghị, chỉ đạo cụ thể của HĐQT đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc tại các cuộc họp HĐQT định kỳ/ bất thường khi có phát sinh và trong các Nghị quyết được HĐQT phê duyệt theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể.
- HĐQT Công ty đã thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao, cũng như thực hiện các kế hoạch Công ty đã đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý có thẩm quyền. HĐQT cũng yêu cầu Ban TGD công ty báo cáo định kỳ/ đột xuất về tình hình triển khai hoạt động SXKD, công tác quản lý, điều hành và quản trị rủi ro đối với các hoạt động của công ty, qua đó HĐQT đã có chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc, cũng như có định hướng phù hợp đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành, và quản trị rủi ro của Công ty tại từng thời điểm/ trong từng giai đoạn.
- HĐQT đã đưa ra các quyết định liên quan trong quá trình triển khai công tác quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời giám sát việc chấp hành của Ban TGD đối với các quy chế, quy định, quyết định, nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT nhằm bảo đảm an toàn cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

5. Các nghị quyết/ Quyết định của HĐQT năm 2025:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
----	----------	------	----------	-----------------

1	01/2025/NQ-HĐQT-Litec	08/01/2025	1. Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2024: Hình thức chi trả bằng tiền mặt; Tỷ lệ chi trả 5%/Mệnh giá cổ phiếu; Ngày chốt danh sách: 21/01/2025; Nguồn chi trả: Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối đến ngày 31/12/2024.	100%
2	01A/2025/NQ-HĐQT-Litec	10/03/2025	1. Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 25/4/2025. Ngày đăng ký cuối cùng quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025: 31/03/2025.	100%
3	02/2025/NQ-HĐQT-Litec	14/03/2025	<p>1. Thông qua báo cáo sơ kết kết quả hoạt động SXKD quý 1/2025 và kế hoạch SXKD quý 2/2025 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2025.</p> <p>2. Bổ sung quy chế trả lương năm 2025: Chi tiền hỗ trợ nhà ở cho người lao động (NLĐ).</p> <p>3. Thông qua việc thoái vốn (bán cổ phần) của Công ty hiện đang đầu tư tại Công ty CP đầu tư BĐS Hapulico để đầu tư máy móc thiết bị phục vụ SXKD tại nhà máy Hưng Yên.</p> <p>4. Thông qua tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 25/4/2025 tại hội trường Vlplace9 Tòa nhà 25T2 Nguyễn Thị Thập, Cầu Giấy, Hà Nội.</p>	100%

			<p>5. Thông qua phân công Ban chỉ đạo và Ban tổ chức ĐHĐCĐ.</p> <p>6. Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ vào ngày 31/3/2025.</p> <p>7. Thông qua ủy quyền cho BDH lựa chọn Công ty phần mềm quản lý cổ đông OOS hỗ trợ tổ chức ĐHĐCĐ.</p> <p>8. Thông qua các nội dung các báo cáo tại ĐHĐCĐ, Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán. Tờ trình số 01/TT/ĐHĐCĐ-Litec về các vấn đề cần thông qua tại đại hội. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025.</p> <p>9. Thông qua việc ủy quyền cho BDH công ty triển khai các nội dung được phân công để tổ chức Đại hội ĐCĐ thường niên 2025.</p>	
4	03/2025/NQ-HĐQT-Litec	18/07/2025	<p>1 Thông qua báo cáo sơ kết kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2025.</p> <p>2. Thông qua kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2025.</p> <p>3. Thống nhất đầu tư máy móc thiết bị tăng cường năng lực SXKD: Tổng vốn đầu tư khoảng 21 tỷ đồng.</p> <p>4. Thông qua giao ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD 6 tháng cuối năm 2025 và đầu tư máy móc, thiết bị</p>	100%

			hoàn thành cơ bản vào cuối năm 2025	
5	04/2025/NQ-HĐQT-Litec	24/10/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua sơ kết kết quả hoạt động SXKD 9 tháng 2025 và kế hoạch SXKD quý 4/2025 của Công ty. 2. Thông qua giao ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD quý 4/2025 và đầu tư máy móc, thiết bị hoàn thành cơ bản vào cuối năm 2025. 	100%
6	05/2025/NQ-HĐQT-Litec	15/12/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua sơ kết kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty. 2. Thông qua phương án trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế năm 2025. 3. Thông qua mức tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025 là 5%/Mệnh giá cổ phiếu. 4. Thông qua kế hoạch tạm ứng chi cổ tức năm 2026 từ 5%/Mệnh giá cổ phiếu trở lên. 5. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS, BDH năm 2025 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS, BDH năm 2026. 6. Thông qua kế hoạch hạn mức tín dụng ngân hàng năm 2026. 7. Thông qua triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 	100%

			vào quý II/2026.	
7	05A/2025/NQ-HDQT-Litec	15/12/2025	1. Tạm ứng cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt. Tỷ lệ chi trả 5%/ MG. Ngày chốt danh sách ngày 31/12/2025; Ngày chi cổ tức 15/01/2026. Nguồn chi từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.	100%

2 BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Anh Sơn	Trưởng ban	06/05/2022	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Chiến Thắng	Thành viên	06/05/2022	Kỹ sư điện tử
3	Lại Thị Bích Hoàn	Thành viên	06/05/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Anh Sơn	04	100%	100%	
2	Nguyễn Chiến Thắng	04	100%	100%	
3	Lại Thị Bích Hoàn	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành (BDH) và cổ đông:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ công ty. Ban kiểm soát đã giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH trong việc tuân thủ các quy định Luật chứng khoán, Điều lệ công ty, triển khai đúng định hướng và mục tiêu đã được ĐHCĐ thông qua.
- Công tác giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, BDH được triển khai thông qua các nội dung chính:
 - + Giám sát HĐQT, BDH trong việc quản trị điều hành tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty. Ban kiểm soát tham gia và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp HĐQT. Ban

kiểm soát theo dõi việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua việc thường xuyên nắm bắt, cập nhật thông tin tình hình hoạt động của Công ty. BKS tham dự đầy đủ và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT. Tại đây, Ban kiểm soát đã đưa ra quan điểm độc lập về các nội dung xin ý kiến, các tồn tại, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Công ty, từ đó kiến nghị các giải pháp cần triển khai khắc phục những hạn chế, tồn tại. Đồng thời, đối với các nội dung cần lưu ý, Ban kiểm soát đều đưa ra những khuyến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo Công ty tăng trưởng, an toàn, bền vững.

+ Giám sát thực trạng tài chính của Công ty, bao gồm kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê, lập báo cáo tài chính.

+ Rà soát văn bản chính sách (VBCS), xem xét các nghị quyết của HĐQT: BKS đã thực hiện rà soát một số VBCS của HĐQT/BĐH ban hành mang tính trọng yếu, có tác động toàn diện tới hoạt động Công ty, xem xét các nghị quyết của HĐQT. Kết quả rà soát cho thấy cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT tuân thủ quy định Điều lệ công ty, nội dung thông qua không trái quy định pháp luật và đạt được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BĐH trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty.
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, BĐH, về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của BĐH khi gửi đến xin ý kiến HĐQT đồng thời được gửi đến cho BKS.
- Các thành viên HĐQT, BĐH trong công ty cung cấp các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của BKS.
- Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, BKS đã đưa các kiến nghị, khuyến nghị về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định Pháp luật và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn trong hoạt động của Công ty. HĐQT, BĐH đã xem xét, chỉ đạo cá nhân, đơn vị liên quan triển khai theo các nội dung kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

Thông qua ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp, Ban kiểm soát đã có những khuyến nghị, lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành, hỗ trợ HĐQT, BĐH có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định.

3 Ban Điều Hành:

TT	Thành viên BĐH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BĐH
1	La Quý Hưng	19/11/1962	Cử nhân kinh tế	06/05/2022
2	Phạm Đức Quang	10/01/1960	Kỹ sư cơ khí	06/05/2022
3	Lê Minh Đức	07/07/1969	Cử nhân QLKT	06/05/2022

4 Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Tô Thị Thúy Hồng	18/02/1979	Cử nhân kinh tế	06/05/2022

5 Đào tạo về quản trị công ty:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp trên cơ sở quy định về luật doanh nghiệp, luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

6 Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 1 đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ (*Phụ lục 2 đính kèm*): Không có.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và Người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian 03 (ba) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

7 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (*Phụ lục 04 đính kèm*): Không có.

8 CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VPCT;

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Hữu Phương

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPHĐ hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp					
I	Hội đồng quản trị										
1	Trần Hậu Phương		Chủ tịch HĐQT					06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
2	La Quý Hưng		Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty					06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
3	Phạm Đức Quang		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD công ty					06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
4	Lê Thanh Hiền							06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
5	Phạm Thị Hồng Hạnh							06/05/2022			Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPHĐ hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp					
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
II	Ban Kiểm soát										
1	Lê Anh Sơn		Trưởng Ban Kiểm soát					06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
2	Lại Thị Bích Hoàn							06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
3	Nguyễn Chiến Thắng							06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ
III	Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc chức danh tương đương										
1	La Quý Hưng (Nêu tại Mục I – Hội đồng quản trị)		Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch					06/05/2022			Người nội bộ
2	Lê Minh Đức							06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)										NCLQ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu hoặc Số GCN ĐKDN, GPHĐ hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	Phạm Đức Quang (Nêu tại Mục I – Hội đồng quản trị)		Kế toán trưởng						06/05/2022			Người nội bộ
4	Tô Thị Thúy Hồng								06/05/2022			Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)											NCLQ

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPHĐ hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp					

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPHE hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	Hội đồng quản trị									
1	Trần Hậu Phương		Chủ tịch HĐQT					695.120	11,97%	Chủ tịch HĐQT
1.1	Nguyễn Thị Nguyệt							-	-	Mẹ đẻ
1.2	Đỗ Minh Thủy							215.863	3,72%	Vợ
1.3	Trần Hậu Hiếu							-	-	Con ruột
1.4	Trần Hậu Trung							-	-	Con ruột
1.5	Ngô Thị Ngọc Huyền							-	-	Con dâu
1.6	Trần Thị Hoa							-	-	Chị gái
1.7	Trần Thị Tuyết							-	-	Chị gái
1.8	Đỗ Minh Thuyền							-	-	Bố vợ
1.9	Phạm Thị Thịnh							-	-	Mẹ vợ
2	La Quý Hưng		Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty					300.156	5,17%	Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty
2.1	Dương Thị Nhuận							-	-	Mẹ đẻ
2.2	Nguyễn Thị Kim Dung							-	-	Vợ
2.3	La Mai Anh							-	-	Con gái

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPXH hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.4	La Hà Vân							-	-	Con gái
2.5	La Thị Dung		-					-	-	Em gái
2.6	Hoàng Minh Tuấn							-	-	Em rể
2.7	La Quý Hương							-	-	Em trai
2.8	Hoàng Thị Nơi							-	-	Em dâu
2.9	La Thị Nhung							-	-	Em gái
2.10	Nhữ Hồng Dương							-	-	Em rể
2.11	La Thị Hoa							-	-	Em gái
2.12	Bùi Đức Hiền							-	-	Em rể
2.13	La Thị Phụng							-	-	Em gái
2.14	Lương Văn Duy							-	-	Em rể
2.15	La Quý Hoàng							-	-	Em trai
2.16	Phạm Thị Hòa							-	-	Em dâu
2.17	Nguyễn Cao Thanh							-	-	Bố vợ
2.18	Lê Thị Mùi							-	-	Mẹ vợ
3	Phạm Đức Quang		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ Công ty					388.048	6,68%	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ Công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPHE hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	Dương Thị Minh Châu							-	-	Vợ
3.2	Phạm Minh Trang							30.000	0,52%	Con đẻ
3.3	Phạm Quang Hưng							-	-	Con đẻ
3.4	Bạch Minh							-	-	Con rể
3.5	Phạm Đức Thắng							-	-	Em ruột
3.6	Dương Diệu Huyền							-	-	Chị dâu
3.7	Nguyễn Thị Kim Tuyết							-	-	Chị dâu
4	Lê Thanh Hiền							240.795	4,15%	Thành viên HĐQT không điều hành
2.1	Lê Kim Chi							-	-	Chị gái
2.2	Lê Ngọc Diệp							-	-	Anh trai
2.3	Lê Hoàng Yến							-	-	Chị dâu
2.4	Lê Kim Thanh							-	-	Chị gái
2.5	Đỗ Quang Văn							-	-	Anh rể
2.6	Lê Phương Thảo							-	-	Em gái
2.7	Lê Thị Cẩm Lan							-	-	Em gái
2.8	Lê Quang Hiền							-	-	Em rể

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPXH hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.9	Hoàng Thị Toàn							-	-	Mẹ chồng
2.10	Nguyễn Thị Mai Hương							-	-	Em chồng
2.11	Quách Xuân Khoa							-	-	Em rể
2.12	Nguyễn Thị Hồng Điệp							-	-	Em chồng
2.13	Bùi Duy Minh							25.400	0,44%	Em rể
2.14	Nguyễn Sinh Thành							-	-	Em chồng
2.15	Nguyễn Thị Thu Huyền							-	-	Em dâu
2.16	Nguyễn Thị Hoàn							21.590	0,37%	Em chồng
2.17	Nguyễn Chí Cường							-	-	Em rể
2.18	Nguyễn Hoàng Hà							-	-	Chồng
2.19	Nguyễn Hoàng Anh							149.122	2,57%	Con trai
2.20	Phạm Vũ Ngọc							-	-	Con dâu
2.21	Nguyễn Lê Hiền Trang							-	-	Con gái
5	Phạm Thị Hồng Hạnh							404.528	6,97%	Thành viên HĐQT không điều hành
5.1	Dương Diệu Huyền							-	-	Mẹ đẻ
5.2	Phạm Duy Trí							-	-	Bố chồng

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPĐH hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.3	Đặng Thị Chín							-	-	Mẹ chồng
5.4	Phạm Duy Cường							-	-	Chồng
5.5	Phạm Châu Anh							-	-	Con đẻ
5.6	Phạm Duy Long							-	-	Con đẻ
5.7	Phạm Diệu Hồng							-	-	Em ruột
5.8	Phạm Ngọc Tân							-	-	Em rể
II Ban Kiểm soát										
1	Lê Anh Sơn							155.661	2,68%	Trưởng Ban Kiểm soát
1.1	Lê Văn Diệu							-	-	Bố đẻ
1.2	Trần Thị Hoa							-	-	Mẹ đẻ
1.3	Trần Đình Sơn							-	-	Bố vợ
1.4	Trần Thị Khánh							-	-	Mẹ vợ
1.5	Trần Minh Ngọc							-	-	Vợ
1.6	Lê Văn Gia Huy							-	-	Con đẻ
1.7	Lê Minh Anh							-	-	Con đẻ
1.8	Lê Tuấn Anh							-	-	Em ruột
1.9	Phạm Thị Vân Anh							-	-	Em dâu

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPXH hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Lại Thị Bích Hoàn							39.171	0,67%	Thành viên Ban Kiểm soát
2.1	Ngô Xuân Tiêm							-	-	Chồng
2.2	Ngô Bích Ngọc							-	-	Con gái
2.3	Ngô Nam Châu							-	-	Con trai
2.4	Vũ Anh Tú							-	-	Con rể
2.5	Lại Cao Hiến							-	-	Anh trai
2.6	Lại Mạnh Hùng							-	-	Anh trai
2.7	Lê Thị Việt Bảo							-	-	Chị dâu
2.8	Trần Thị Lan							-	-	Chị dâu
2.9	Nguyễn Văn Kha							-	-	Anh rể
3	Nguyễn Chiến Thắng							51.965	0,89%	Thành viên Ban Kiểm soát
3.1	Nguyễn Như Quỳnh							-	-	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Hiền							-	-	Mẹ đẻ
3.3	Đinh Duy Liêm							-	-	Bố vợ
3.4	Vương Thị Vinh							-	-	Mẹ vợ
3.5	Đinh Thị Hà							-	-	Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPXH hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.6	Nguyễn Hà Trang							-	-	Con đẻ
3.7	Nguyễn Văn Khánh							-	-	Con đẻ
3.8	Nguyễn Anh Tuấn							-	-	Anh ruột
3.9	Nguyễn Thị Bích Loan							-	-	Chị ruột
3.10	Nguyễn Thị Bích Ngọc							-	-	Chị dâu
3.11	Nguyễn Thế Dũng							-	-	Anh rể
III Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc chức danh tương đương										
1	La Quý Hưng (Nêu tại Mục I – Hội đồng quản trị)									
2	Lê Minh Đức		Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch					17.508	0,30%	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch
2.1	Đỗ Thị Minh							-	-	Mẹ đẻ
2.2	Nguyễn Kiều Linh							-	-	Vợ
2.3	Lê Minh Hưng							-	-	Con đẻ
2.4	Lê Minh Quang							-	-	Con đẻ
2.5	Lê Minh Hương							-	-	Chị gái
2.6	Nguyễn Huy Triệu							-	-	Bố vợ
3	Phạm Đức Quang (Nêu tại Mục I – Hội đồng quản trị)									
4	Tô Thị Thủy Hồng		Kế toán trưởng					11.007	0,19%	Kế toán trưởng

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GPMB hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.1	Tô Văn Phương							-	-	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Lợi							-	-	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Văn Chính							-	-	Bố chồng
4.4	Nguyễn Thị Miên							-	-	Mẹ chồng
4.5	Nguyễn Văn Quyết							-	-	Chồng
4.6	Nguyễn Tuệ Minh							-	-	Con đẻ
4.7	Nguyễn Tú Anh							-	-	Con đẻ
4.8	Tô Thanh Vân							-	-	Chị ruột
4.9	Nguyễn Quốc Tuấn							-	-	Anh rể
4.10	Tô Văn Nam							2.133	0,04%	Anh ruột
4.11	Vũ Thị Thúy							-	-	Chị dâu

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

TT	Người thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		